

Số: 2250/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn, giảm học phí cho sinh viên đại học chính quy
học kì 1 năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định thu chi nội bộ trong Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 1528/QĐ-ĐHTM ngày 13 tháng 08 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-ĐHTM-CTSV ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành "Quy định về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập cho sinh viên chính quy trình độ đại học Trường Đại học Thương mại";

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập Trường Đại học Thương mại ngày 28 tháng 10 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm 70%, giảm 50% học phí học kì I năm học 2025-2026 cho 58 sinh viên đại học chính quy.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng: Công tác Sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Quản lý Đào tạo, Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy; các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT, P.CTSV

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Đức Nhuận

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo quyết định số 2250 /QĐ-DHTM ngày 06 tháng 11 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	Dân tộc	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K59F1	23D160044	Bùi Thị Hạnh Thu	Mường	Hộ nghèo	
2	K61QTI2	25D104089	Triệu Phương Tranh	Dao	Hộ cận nghèo	
3	K61AS2	25D109071	Lầu Bá Duy	Hmông	Hộ cận nghèo	
4	K61BKS1	25D110045	Giàng Thị Sua	Hmông	Hộ cận nghèo	
5	K61CD3	25D121128	Lương Thị Nhị Tiên	Thái	Hộ cận nghèo	
6	K61E4	25D130190	Chu Ánh Nguyệt	Nùng	Hộ cận nghèo	
7	K61D2	25D150071	Long Thị Thanh	Nùng	Hộ cận nghèo	
8	K61BLH3	25D250102	Lường Thị Mai Loan	Thái	Hộ cận nghèo	
9	K61DC2	25D270052	Nông Thị Hiền	Nùng	Hộ cận nghèo	

(Danh sách gồm 9 sinh viên)

[Signature]

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo quyết định số 2250 /QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 11 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K57C1	21D120128	Nguyễn Đức Thành	Con thương binh	
2	K61A2	25D100059	Bùi Hải Anh	Con người nhiễm CDHH	
3	K61C1	25D120014	Lê Thành Dũng	Con thương binh	
4	K61H1	25D180014	Nguyễn Quang Hậu	Con người nhiễm CDHH	
5	K61SSI1	25D193038	Vũ Trọng Nhân	Con thương binh	
6	K61EK2	25D260086	Cao Phương Thảo	Con liệt sĩ	
7	K61DK1	25D290035	Nguyễn Thảo Nguyên	Con thương binh	
8	K61DKI2	25D291043	Trần Kiều Anh	Con thương binh	
9	K61C2	25D120092	Phạm Vũ Long	Sinh viên khuyết tật	
10	K61I4	25D140153	Nguyễn Thị Diệu Linh	Sinh viên khuyết tật	
11	K61N5	25D170266	Lê Phương Minh	Sinh viên khuyết tật	
12	K61DC1	25D270006	Hà Ngọc Bích	Sinh viên khuyết tật	

(Danh sách gồm 12 sinh viên)

10/11

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo quyết định số 2250 /QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 11 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	DÂN TỘC	ĐỐI TƯỢNG	HỌ KHẨU
1	K57I1	20D140011	Nịnh Văn Minh Đoàn	Cao Lan	VĐBKK	Thôn Thuận A, xã Biển Động, Bắc Giang
2	K57C4	21D120529	Thần Thị Tuyết	Dao	VĐBKK	Hồng Quảng 1 - xã Pu Sam Cáp - Lai Châu
3	K57LQ1	21D300121	Lương Đỗ Quyên	Tày	VĐBKK	Xóm Nà Pồng, xã Lý Bôn, tỉnh Cao Bằng
4	K58T4	22D220150	Vàng Thị Nguyễn	Giáy	VĐBKK	Huổi Sen, Phong Thổ, Lai Châu
5	K58C3	22D120177	Mông Đức Quỳnh	Nùng	VĐBKK	Mỏ Hương, Đồng Kỳ, Bắc Ninh
6	K59N3	23D170128	Nông Thị Bích Hào	Tày	VĐBKK	Thôn Bản Dền, xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai
7	K59S4	23D190150	Vi Thị Ngọc Diệp	Thái	VĐBKK	Bản Chông Bùng, xã Mường Chông, tỉnh Nghệ An
8	K59A3	23D100139	Phạm Thị Hồng Ngọc	Tày	VĐBKK	Thôn Néo, xã Tây Yên Tử, Bắc Ninh
9	K59A2	23D100093	Trương Quang Sơn	Hoa	VĐBKK	Thôn Cốc Pú, xã Trung Thịnh, tỉnh Tuyên Quang
10	K59DK1	23D290050	Đặng Thanh Tùng	Dao	VĐBKK	Khu Chen, Xã Yên Sơn, tỉnh Phú Thọ
11	K61AAI3	25D106106	Nguyễn Ngọc Huy	Mường	VĐBKK	Xóm Bãi Chảo, xã Mường Động, Phú Thọ
12	K61C3	25D120131	Bùi Thị Tuyết Chinh	Mường	VĐBKK	Xóm Can Thượng, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ
13	K61I2	25D140088	Hoàng Anh Thư	Tày	VĐBKK	Thôn Biếng, xã An Lạc, Bắc Ninh
14	K61IK1	25D145002	Nguyễn Thị Minh Anh	Mường	VĐBKK	Bản Bó, xã Hiền Kiệt, tỉnh Thanh Hoá
15	K61D3	25D150118	Mai Thị Ngọc Ánh	Tày	VĐBKK	Thôn Hai, xã Kháng Chiến, tỉnh Lạng Sơn
16	K61S4	25D190145	Nông Thị Đoàn	Tày	VĐBKK	Thôn Suối Phầy, Xã Quan Sơn, tỉnh Lạng Sơn
17	K61U3	25D210151	Hoàng Biên Thùy	Thái	VĐBKK	Bản Phù Khê 2, xã Na Ngòi, tỉnh Nghệ An
18	K61U3	25D210159	Lý Xuân Mai	Tày	VĐBKK	Thôn Nhân Lý, xã Kim Bình, tỉnh Tuyên Quang
19	K61DC2	25D270080	Quách Thị Hồng Vân	Mường	VĐBKK	Xóm Rộc, xã Yên Trị, Tỉnh Phú Thọ
20	K61HC1	25D280046	Giá Thị Diệu Lan	Tày	VĐBKK	Thôn Pác Ngòi, xã Ba Bể, tỉnh Thái Nguyên
21	K61LXI4	25D310152	Lê Mỹ Hà Linh	Mường	VĐBKK	Khu Dát Vào, xã Long Cốc, Phú Thọ

(Danh sách trên gồm 21 sinh viên)

19

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo quyết định số 2250 /QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 11 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K58C3	22D120022	Vũ Thị Phương Anh	Con người bị tai nạn lao động	
2	K61QT2	25D107066	Trần Thị Quỳnh Anh	Con người bị tai nạn lao động	
3	K61F2	25D160070	Phạm Nguyễn Việt Nam	Con người bị tai nạn lao động	
4	K61N3	25D170157	Nguyễn Lâm Nhi	Con người bị tai nạn lao động	
5	K61S3	25D190133	Đỗ Xuân Trường	Con người bị tai nạn lao động	
6	K61U1	25D210016	Vũ Thị Minh Huệ	Con người bị tai nạn lao động	
7	K61UUI3	25D212097	Nguyễn Đại An	Con người bị tai nạn lao động	
8	K61EK2	25D260080	Trần Minh Ngọc	Con người bị tai nạn lao động	
9	K61DC2	25D270047	Đào Thanh Bình	Con người bị tai nạn lao động	
10	K61DC2	25D270068	Phạm Bình Thảo Phú	Con người bị tai nạn lao động	
11	K61HC1	25D280005	Nguyễn Phương Anh	Con người bị tai nạn lao động	
12	K61HC1	25D280010	Nguyễn Thị Thùy Dung	Con người bị tai nạn lao động	
13	K61DK2	25D290054	Chu Bảo An	Con người bị tai nạn lao động	
14	K61LQ2	25D300062	Dương Tiến Đạt	Con người bị tai nạn lao động	
15	K61LQ4	25D300192	Lê Anh Thư	Con người bị tai nạn lao động	
16	K61V1	25D400045	Phạm Cao Sơn	Con người bị tai nạn lao động	

(Danh sách trên gồm 16 sinh viên)

14